

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 16/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hứa Văn Chế

2. Ông Đinh Văn Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Mòng Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại phòng xét xử Hình sự Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST- HS ngày 31 tháng 7 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐST-HS ngày 23/8/2024; Thông báo thay đổi ngày giờ xét xử số 01/TB-TA ngày 05/9/2024, đối với bị cáo:

- NGUYỄN MẠNH H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2001, tại thành phố H; nơi cư trú: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H; con bà Nguyễn Thị Th; có vợ: Triệu Kiều T; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, có mặt

- Bị hại: Anh Phùng Viết C, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 07, phường Quang Trung, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Triệu Kiều T, sinh năm 2004; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

2. Trần Tuyền Đ, sinh năm 1992; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 06, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

3. Nguyễn H, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

4. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/5/2024, tại tổ 6, phường Nguyễn Trãi, thành phố H, tỉnh Hà Giang bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn: Đỏ Đen; Biển kiểm soát xe mô tô 23B1-602.98 của anh Phùng Viết C. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được có giá trị là 24.300.000^d (*Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng*), mục đích bị cáo trộm cắp tài sản để phục vụ nhu cầu sử dụng của cá nhân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H khai: Vào khoảng đầu tháng 04/2024, do có nhu cầu mua xe mô tô cũ để phục vụ việc chở khách đi du lịch nên bị cáo sử dụng tài khoản Facebook “*NG Mạnh H*” để truy cập vào hội nhóm “*Mua bán xe máy cũ*” trên mạng xã hội Facebook để tìm mua xe. Bị cáo thấy có Trần Tuyên Đ (sử dụng tài khoản Facebook “*Khánh Bảo*” để đăng tin bán một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn đỏ đen giúp tài khoản Facebook tên “*Nguyễn Mạnh Cong*” để hưởng phần trăm hoa hồng. Thấy Đ giao bán chiếc xe mô tô phù hợp với nhu cầu sử dụng nên bị cáo chủ động liên hệ với Đ để mua xe, nhưng chiếc xe mô tô là xe mua trả góp, chưa thanh toán hết và không có giấy tờ nên bị cáo không mua. Do trong dữ liệu điện thoại di động của bị cáo còn lưu trữ nội dung tin nhắn giao dịch mua bán xe với Đ, nên bị cáo nảy sinh ý định đi trộm cắp một chiếc xe mô tô giống với chiếc xe mà Đ đăng tin bán, mục đích nếu bị cơ quan Công an phát hiện bị cáo sẽ đổ lỗi cho Đ, còn nếu không bị phát hiện bị cáo sẽ sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi lại hằng ngày.

Vào khoảng 21 giờ, ngày 11/5/2024, bị cáo một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu sơn trắng, biển kiểm soát 29K1-021.79, đi từ nhà riêng tại thôn C, xã P, thành phố H đến khu vực Phố đi bộ thuộc tổ 8, phường Nguyễn Trãi, thành phố H với mục đích lấy trộm xe mô tô. Khi đến khu vực Quảng trường 26/3, bị cáo cất xe máy trên vỉa hè trước cổng Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang rồi đi bộ vòng quanh khu vực Sân Quảng trường 26/3 đến khu vực Sân xi măng thuộc tổ 6, phường Nguyễn Trãi, thành phố H. Bị cáo phát hiện có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23B-602.98 dựng trên vỉa hè. Bị cáo đứng lại quan sát thấy không có người trông coi nên tiến lại gần chiếc xe mô tô kiểm tra, thấy không khóa cổ nên dắt chiếc xe đi về phía Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang, rồi rẽ vào ngõ giấu chiếc xe vào một góc tối gần Đèn Mẫu. Sau đó, bị cáo đi bộ quay lại lấy xe mô tô biển kiểm soát 29K1-021.79 để về nhà. Về nhà thấy chị Triệu Kiều T (vợ bị cáo) chưa đi làm về nên bị cáo ngồi đợi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, chị T đi làm về đến nhà thì bị cáo nói “*Anh có thằng bạn bán cái xe có tám triệu, cho anh nợ; Anh đèo vợ lên lấy xe cùng anh để mai anh lấy xe đi làm*”, thấy vậy T hỏi “*Lấy tiền đâu để mua*”, bị cáo trả lời “*Bạn cho nợ trước khi nào có tiền thì trả sau*”, T không hỏi gì thêm và đồng ý cùng bị cáo đi lấy xe. Sau đó, bị cáo điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29K1-

021.79 chở theo T đến chỗ giấu chiếc xe vừa trộm cắp được. Khi đến nơi bị cáo dừng xe ở dưới đường và đi bộ lên vỉa hè dắt chiếc xe mới trộm cắp được về phía chị T, chị T hỏi “*Ai là người mang xe ra, sao anh biết đây là xe của bạn anh bán*”, bị cáo trả lời “*Bạn anh điện bảo anh trước rồi*”, chị T hỏi tiếp “*Thế chìa đâu*” bị cáo trả lời “*Mất chìa rồi, em lên xe này để anh đẩy về*”. Chị T không hỏi gì thêm và ngồi lên chiếc xe YAMAHA EXCITER để bị cáo điều khiển xe biển kiểm soát 29K1-021.79 đi sau, dùng chân phải đạp vào phía sau đẩy xe về nhà để cất giấu. Đến sáng hôm sau, bị cáo ra bến xe khách thành phố H thuê thợ mở khóa với giá 100.000 đồng, bị cáo tháo biển kiểm soát cất ở nhà và sử dụng chiếc xe để phục vụ việc di chuyển hằng ngày. Đến ngày 18/5/2024 thì sự việc bị Cơ quan chức năng phát hiện.

* Vật chứng của vụ án gồm:

- 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn: Đỏ Đen; Số khung: 1010LY279692; Số máy: G3D4E1050722.
- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, số loại Liberty, mang biển kiểm soát 29K1-021.79; số khung: 005467; số máy: 4005668 (đã qua sử dụng).
- 01(Một) Biển kiểm soát xe mô tô 23B1-602.98 (đã qua sử dụng).
- 01(Một) Chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa màu nâu (đã qua sử dụng).
- 01 (Một) Chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa màu đen (đã qua sử dụng).
- 01 (Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ (đã qua sử dụng).
- 01(Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen (đã qua sử dụng).
- 01(Một) Đăng ký xe mô tô số 007173, mang tên TẠ VIỆT SƠN (đã qua sử dụng).
- 01(Một) áo phông màu đen, trên ngực trái của áo có chữ BEMSCHO (đã qua sử dụng). 01 (Một) quần đùi màu xám, trên quần có chữ JUST DO IT (đã qua sử dụng). 01(Một) mũ bảo hiểm màu trắng, dạng mũ lưới chai (đã qua sử dụng). 01(Một) đôi dép tổ ong (đã qua sử dụng).

* Xử lý vật chứng: Ngày 06/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 463/QĐ- ĐCSHS-KTMT. Trả lại cho bị hại Phùng Viết C: 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn: Đỏ Đen, xe đã qua sử dụng; Số khung: 1010LY279692; Số máy: G3D4E1050722; 01(Một) Biển kiểm soát xe mô tô 23B1-602.98.

- Ngày 12/7/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 569/QĐ- ĐCSHS-KTMT. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Th: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, mang biển kiểm soát 29K1-021.79; số khung: 005467; số máy: 4005668; 01(Một) Chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa màu nâu.

Vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố H để quản lý theo quy định của pháp luật gồm:

- 01(Một) Chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa màu đen; 01(Một) áo phông màu đen, trên ngực trái của áo có chữ BEMSCHO; 01(Một) quần đùi màu xám, trên quần có chữ JUST DO T; 01(Một) mũ bảo hiểm màu trắng, dạng mũ lưỡi chai; 01(Một) đôi dép tổ ong (đều đã qua sử dụng).

- 01(Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ; 01(Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen (đều đã qua sử dụng).

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS, ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-602.98, số máy G3D4E1050722, số khung 1010LY279692, đăng ký lần đầu ngày 01/07/2020 mang tên Phùng Viết C, xe đã qua sử dụng có giá trị (tại thời điểm ngày 11/5/2024): 24.300.000^d (Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng chẵn).

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-TPHG ngày 30/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/5/2024.

- Xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về dân sự: Bị hại là anh Phùng Viết C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự, nên không đề nghị giải quyết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản, không yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự.

- Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị xử lý về hình sự là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có kH nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh H đều thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát Điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, vật chứng thu giữ được, phù hợp với kết quả điều tra vụ án. Như vậy, hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 11/5/2024, tại tổ 6, phường Nguyễn Trãi, thành phố H, tỉnh Hà Giang bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn: Đỏ Đen; Biển kiểm soát xe mô tô 23B1-602.98 của anh Phùng Viết C, tài sản do bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 24.300.000^d (*Hai mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng*). Mục đích bị cáo Nguyễn Mạnh H trộm cắp tài sản để phục vụ nhu cầu sử dụng cá nhân.

[3]. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết về pháp luật, có đủ sức khỏe để lao động kiếm tiền nhưng do lười lao động mà muốn có tài sản để sử dụng nên thực hiện hành vi phạm tội. Việc làm của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, trật tự xã hội, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông bà nội là người có công với Nhà nước nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo do bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã được nhận lại tài sản và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đề nghị gì về phần dân sự, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng: Ngày 06/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 463/QĐ- ĐCSHS-KTMT. Trả lại cho bị hại Phùng Viết C: 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn: Đỏ Đen, xe đã qua sử dụng; Số khung: 1010LY279692; Số máy: G3D4E1050722; 01(Một) Biển kiểm soát xe mô tô 23B1-602.98. Xét việc xử lý của cơ quan CSĐT là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[11]. Ngày 12/7/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 569/QĐ- ĐCSHS-KTMT. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Th: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, mang biển kiểm soát 29K1-021.79; số khung: 005467; số máy: 4005668; 01(Một) Chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa màu nâu. Xét thấy, chiếc xe máy là tài sản của bà Th, bà Th không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe máy của bà làm phương tiện phạm tội, nên cơ quan CSĐT trả lại tài sản cho bà Th là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[12]. Số tài sản: 01(Một) Chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa màu đen. 01(Một) áo phông màu đen, trên ngực trái của áo có chữ BEMSCHO; 01(Một) quần đùi màu xám, trên quần có chữ JUST DO T; 01(Một) mũ bảo hiểm màu trắng, dạng mũ lưỡi chai; 01(Một) đôi dép tổ ong (đều đã qua sử dụng). Xét thấy, chiếc chìa khóa xe máy là vật chứng của vụ án và số tài sản là đồ dùng sinh hoạt cá nhân của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến không nhận lại số tài sản này. Do đó tịch thu tiêu hủy.

[13]. 01(Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ (đã qua sử dụng). 01(Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen (đã qua sử dụng). Đây là tài sản của chị T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chị T.

[14]. Đối với chị Triệu Kiều T, quá trình điều tra xác định trước, trong và sau khi cùng bị cáo H mang xe mô tô về nhà, chị T không biết chiếc xe mô tô là tài sản do bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[15]. Đối với Trần Tuyên Đ là người sử dụng tài khoản Facebook “Khánh Bảo” để đăng tin bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn đỏ đen giúp tài khoản Facebook tên “Nguyễn Mạnh Cong” để hưởng phần trăm hoa hồng. Quá trình điều tra xác định được Đ không biết và không tham gia cùng bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[16]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1, khoản 2 Điều 136; Điều 292, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 18/5/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) Chìa khóa xe mô tô, có phần nhựa màu đen (đã qua sử dụng). 01(Một) áo phông màu đen, trên ngực trái của áo có chữ BEMSCHO (đã qua sử dụng). 01(Một) quần đùi màu xám, trên quần có chữ JUST DO T (đã qua sử dụng). 01(Một) mũ bảo hiểm màu trắng, dạng mũ lưỡi chai (đã qua sử dụng). 01(Một) đôi dép tổ ong (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho chị Triệu Kiều T: 01(Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ (đã qua sử dụng). 01(Một) Điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen bị vỡ, xước ở phần vỏ (đã qua sử dụng).

Vật chứng được bàn giao giữa Cơ quan Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H ngày 05 tháng 8 năm 2024.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSHS-BPHS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Bình